UBND HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG MN HÙNG THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:34 /KH-MNHT

Hùng Thắng, ngày 30 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH CÁC KHOẢN THU - CHI
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 Thông tư ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Thực hiện Hướng dẫn số 783/HD/SGDĐT-TTr ngày 19/9/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, quản lý sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện;

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ tromg lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021

Căn cứ Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức thu học phí năm học 2024-2025 đối với các trường công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Hướng dân số 03/HDLS-GD ĐT-STC ngày 26/9/2022 của liên sở giáo dục đào tạo –tài chính hướng dẫn thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Hướng dẫn 03/HDLS-GD ĐT-STC ngày 22/8/2023 của liên sở giáo dục đào tạo –tài chính hướng dẫn thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non , giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải phòng năm học 2023 -2024;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về chế độ chi hỗ trợ đối với lao động hợp đồng vị

trí nấu ăn trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 9/9/2022 của UBND thành phố Hải Phòng kế hoạch thực hiện nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn 2179/SGDĐT –KHTC ngày 13/5/2024 về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ vào văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 về danh mục đồ chơi -Trang thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 cuat Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Liên sở: GD&ĐT-Tài Chính hướng dẫn thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Căn cứ công văn số 3417/VP-VX ngày 23/5/2024 của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 2436/UBND-TCKH ngày 20/8/2024 của UBND huyện Tiên Lãng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 2533/SGDĐT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở giáo dục và đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục năm học 2024-2025

Căn cứ vào biên bản họp Ban đại diện hội cha mẹ học sinh, Biên bản Họp PHHS toàn trường và biên bản họp Ban cha mẹ học sinh các lớp ngày 04/9/2024.

Căn cứ vào biên bản họp Hội đồng sư phạm nhà trường ngày 06/9/2024.

Căn cứ tình hình thực tế về điều kiện cơ sở vật chất của địa phương và của nhà trường, kế hoạch, nhiệm vụ năm học phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Trường mầm non Hùng Thắng xây dựng kế hoạch các khoản thu - chi năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm

- Số điểm trường: có 1 điểm trường: khu trung tâm

- Số phòng học: 20 phòng.

- Số phòng làm việc: 04 phòng.

- Số CBGVNV: 51 người.

+ Trong đó:

BGH : 3 đ/c

Số GV trực tiếp giảng dạy: 35 giáo viên.

HĐ Nhân viên: 11 người.

Kế toán: 01 người.

HĐ trường 01 người (bảo vệ)

2. Số lớp, số học sinh

- Tổng số lớp: 20 lớp

- Dự kiến tổng số học sinh: 534 cháu. Trong đó:

+ Học sinh nhà trẻ: 79 cháu

+ Học sinh mẫu giáo: 455 cháu

II. KẾ HOẠCH THU CÁC KHOẢN THU

A. Các khoản thu theo quy định

Mức Thu học phí:

- Nhà trẻ: 92.000đ/1cháu/tháng

- Mẫu giáo: 85.000đ/1cháu/tháng

Thực hiện theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức thu học phí năm học 2024-2025 đối với các trường công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

B. Các khoản thu dịch vụ thực hiện theo:

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 cuat Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Liên sở: GD&ĐT-Tài Chính hướng dẫn thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Công văn 2179/SGDĐT –KHTC ngày 13/5/2024 về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo năm học 2024-2025;

I. Đối với các khoản thu phục vụ tổ chức bán trú;

1. Tiền ăn bán trú

1.1. Tiền ăn: 22.000đ/trẻ/ngày

1.2. Tiền ăn sáng: 10.000đ/trẻ/ngày *(với những trẻ có nhu cầu)*

1.3. Tiền chất đốt (ga): thu 2.000đ/trẻ/ngày. (Thu đủ bù chi trên số ngày thực ăn của trẻ theo hóa đơn tiêu thụ)

2. Tiền mua sắm trang thiết bị phục vụ ăn bán trú:

2.1. Đối với trẻ tuyển mới: 340.000đ/trẻ/năm

2.2. Đối với trẻ học tiếp theo: 200.000đ/trẻ/năm.

II. Đối với khoản thu chăm sóc bán trú

1. Khoản thu hỗ trợ người nấu ăn: 65.000 – 70.000 đ/trẻ/tháng (Chi hỗ trợ cho nhân viên, người lao động trực tiếp nấu ăn, Nhà trường thực hiện miễn cho trẻ thuộc diện chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn khi nộp giấy xác nhận của các cấp có thẩm quyền về nhà trường làm căn cứ.)

2. Quản lý học sinh ngoài giờ buổi trưa: 5.000đ/trẻ/giờ (2 giờ/ngày, thu theo số ngày trẻ ở lại thêm giờ).

3. Thu ngày thứ 7: 35.000đ/trẻ/ngày (cháu nào có nhu cầu gửi trẻ thứ 7 gia đình làm đơn gửi về nhà trường. Với khoản thu này, phụ huynh đăng ký cho con học theo tháng, nhà trường thu tiền theo tháng, căn cứ theo số ngày nhà trường thực làm trong tháng. Lưu ý chỉ trừ cho các cháu nghỉ ốm có giấy ra viện, không trừ cho các cháu nghỉ tự do)

4. Hoạt động liên kết cho trẻ làm quen Tiếng Anh: 160.000đ/ tháng.

III. Thu hộ chi hộ

1. Kinh phí trông coi xe của phụ huynh: 5.000đ/trẻ/ tháng (Thực hiện theo nghị quyết họp phụ huynh học sinh toàn trường và tại các nhóm lớp)

C. Kinh phí hoạt động BĐDCMHS lớp.

Do Ban đại diện cha mẹ trẻ dự thu và dự chi theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 Thông tư ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Kinh phí hội phụ huynh học sinh do phụ huynh tự nguyện ủng hộ nhằm phục vụ cho hoạt động của lớp, trích hỗ trợ Kinh phí của Ban đại diện cha mẹ trẻ toàn trường. Bao gồm các khoản phục vụ cho hoạt động của lớp, của hội, các ngày hội của trẻ.

IV. KẾ HOẠCH CHI CỤ THỂ

A. Nguồn thu chi theo quy định

1. Kế hoạch thu học phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định mức thu học phí năm học 2023-2024 đối với các trường công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Dự kiến thu 534 cháu: = 413.487.000đ

+ NT: 79 cháu x 92.000 đ/HS/tháng x 9 tháng = 65.412.000 đ

+ MG: 455 cháu x 85.000đ/HS/tháng x 9 tháng = 348.075.000đ

2. Kế hoạch chi học phí

Tổng dự kiến thu: 413.487.000đ.nộp lại ngân sách nhà nước để chị lương.

B. Các khoản thu dịch vụ thực hiện theo:

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 cuat Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 của Liên sở: GD&ĐT-Tài Chính hướng dẫn thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi bổ sung Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

Công văn 2179/SGDĐT –KHTC ngày 13/5/2024 về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo năm học 2024-2025;

I. Đối với các khoản thu phục vụ tổ chức bán trú

1. Tiền ăn bán trú

1.1. Tiền ăn: 22.000đ/trẻ/ngày (Thu và thanh toán theo tháng căn cứ theo số ngày thực ăn của trẻ)

1.2. Tiền ăn sáng 10.000đ/trẻ/ngày (Thu và thanh toán căn cứ theo số thực tế ngày thực ăn của trẻ đối với những trẻ đăng ký ăn sáng tại trường)

1.3. Tiền chất đốt (ga): thu 2.000đ/trẻ/ngày. (Thu đủ bù chi trên số ngày thực ăn của trẻ theo hóa đơn tiêu thụ)

2.Tiền mua sắm trang thiết bị phục vụ ăn bán trú:

- Đối với trẻ tuyển mới: 113 cháu x 340.000đ/trẻ/năm = 38.420.000đ

- Đối với trẻ học tiếp theo: 421 cháu x 200.000đ/trẻ/năm = 84.200.000đ

- Tổng thu: 122.620.000 (có kế hoạch chi tiết kèm theo)

II. Đối với khoản thu chăm sóc bán trú

1. Khoản thu hỗ trợ phục vụ hoạt động chăm sóc, bán trú:

Dự thu 65.000 – 70.000 đ/trẻ/ tháng, chi hỗ trợ 100% cho nhân viên, người lao động trực tiếp nấu ăn. (*trừ các cháu hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn*)

Dự thu: 530 cháu x 65.000đ/trẻ x 9 tháng = 310.050.000đ

Dự kiến chi:

+ 80% chi Chi hỗ trợ lương, đóng bảo hiểm, kinh phí công đoàn theo mã vùng và chi công cho người nấu ăn, phục vụ chăm ăn = 248.040.000đ

+ 2% nộp thuế theo quy định = 6.201.000đ

+ 18% chi công tác quản lý = 55.809.000 Vđ

Trong đó: (HT=6%, 4 PHT=8%, KT=3%, TQ=1%)

2. Quản lý học sinh ngoài giờ buổi trưa

Dự thu: 534 cháu x 10.000đ/ngày/trẻ x 22 ngày/tháng x 9 tháng = 1.057.320.000đ

- Dự kiến chi:

+ 80% chi cho giáo viên trực tiếp trông trẻ ngoài giờ buổi trưa = 845.856.000đ

+ 2% nộp thuế theo quy định = 21.146.400đ

+ 18% chi công tác quản lý = 190.317.600 đ

Trong đó: (HT=6,0%, 4 PHT=8,0%, KT=3%, TQ=1%)

3. Thu ngày thứ 7

Dự thu: 200 cháu x 35.000đ/trẻ/ngày x 4 ngày/tháng x 9 tháng = 252.000.000 đ

- Dự kiến chi:

+ 80% chi cho giáo viên, nhân viên trực tiếp làm = 201.600.000 đ

+ 2% nộp thuế theo quy định = 5.040.000 đ

+ 18% chi công tác quản lý = 45.360.000 đ

Trong đó: (HT= 6%, 2 PHT= 8,0%, KT= 3,0%, TQ= 1%)

4. Học tiếng anh cho trẻ.

- Dự thu : 160.000 đ/ 1 cháu/ tháng x 228 cháu x 9 tháng = 328.320.000 đ

- Dự kiến mức chi :

+ 75% chị trực tiếp cho trung tâm tiếng anh : 246.240.000 đ

+ 10% chi cho giáo viên lớp học : 32.832.000 đ

+ 8% cho công tác quản lý: 26.265.600đ

+ 5% chi khác và phúc lợi: 16.416.000 đ

+ 2% nộp thuế nhà nước : 6.566.400 đ

III. Thu hộ chi hộ

1.Kinh phí trông coi xe và đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông trong 2 thời điểm đón và trả trẻ của phụ huynh.

- Dự thu: 5.000đ/ cháu x 534 cháu x 9 tháng = 24.030.000đ

- Dự kiến mức chi:

+ 100% chi cho công tác trông coi xe và đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông trong 2 thời điểm đón và trả trẻ của phụ huynh

+ Ban đại diện PHHS phối hợp với nhà trường ký Hợp đồng trông coi xe và đảm bảo công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông trong 2 thời điểm đón và trả trẻ của phụ huynh:

Tổng số người: 03 người (2 Công an viên và 1 bảo vệ nhà trường)

Kinh phí 1 người: 24.030.000đ : 3 = 8.010.000đ (9 tháng)

C. Kinh phí hoạt động BĐDCMHS lớp

Kinh phí hội phụ huynh học sinh do phụ huynh tự nguyện ủng hộ nhằm phục vụ cho hoạt động của lớp, trích hỗ trợ kinh phí của ban đại diện cha mẹ trẻ toàn trường. Bao gồm các khoản phục vụ cho hoạt động của lớp, của hội, các ngày hội của trẻ.

Sau khi tổng hợp được kinh phí các lớp ủng hộ, Ban đại diện cha mẹ học sinh toàn trường sẽ thống nhất ý kiến, để trưởng ban đai diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí ủng hộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch thu - chi năm học 2024 - 2025, các bộ phận phụ trách cơ sở vật chất, chuyên môn có trách nhiệm lập kế hoạch cụ thể việc mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, kế hoạch mua sắm bổ sung tài liệu chuyên môn, ... để phân phối nguồn chi đảm bảo việc thu, chi đạt hiệu quả thiết thực, tiết kiệm, tránh lãng phí.

2. Việc thu, chi được thanh quyết toán và công khai hàng tháng trên bảng tin của nhà trường theo đúng quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2019 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC; Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03

tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Phân công nhiệm vụ các cá nhân, bộ phận.

a. Giáo viên chủ nhiệm các lớp: Có trách nhiệm triển khai thu các khoản đóng góp, của học sinh theo đúng mức. Triển khai đến phụ huynh hình thức thu của nhà trường không dùng tiền mặt, nộp qua tài khoản ngân hàng Agribank Vàm Láng – Đông Hải Phòng.

- Đóng góp ý kiến về chế độ chi tiêu hành chính, tiêu chuẩn, định mức và chế độ chi tiêu nội bộ nhà trường.

- Khi có nhu cầu chi tiền từ quỹ nhà trường phải có chứng từ đầy đủ, chữ ký duyệt chi của hiệu trưởng và kế toán. Lấy tiền từ thủ quỹ vào ngày quy định trong tuần.

b. Bộ phận kế toán tài vụ: Có trách nhiệm lập kế hoạch thu hàng tháng trên phần mềm quản lý thu; tổng hợp số liệu; lập hồ sơ thanh quyết toán hàng tháng, quý; tham mưu cho Hiệu trưởng về hạng mục chi, định mức chi để đảm bảo theo đúng quy định của công tác tài chính hiện hành. Chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng, trước pháp luật về nguyên tắc, chế độ chi tiêu tài chính và tài sản của nhà trường.

c. Trách nhiệm của thủ quỹ.

- Quản lý tiền mặt của nhà trường, kiểm kê quỹ hàng tháng.

- Thực hiện thu các quỹ không dùng tiền mặt theo dõi trên phần mềm những cháu nộp bằng hình thức chuyển khoản, tổng hợp báo cáo vào cuối tháng.

- Thu tiền, chi tiền ra khi và chỉ khi có đầy đủ chứng từ, chữ ký duyệt chi hoặc tạm ứng của Hiệu trưởng và kế toán.

- Thu và chi phải có đủ chữ ký của người nộp hoặc lĩnh tiền.

d. Hiệu trưởng: triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thu, chi của giáo viên chủ nhiệm lớp, bộ phận kế toán tài vụ; duyệt chi, duyệt các báo cáo tổng hợp số liệu, báo cáo quyết toán; xử lý các cá nhân vi phạm trong công tác tài chính.

f. Trách nhiệm của phụ huynh học sinh.

Đóng góp đầy đủ, đúng hạn những khoản tiền phải nộp theo quy định; thực hiện nội quy của nhà trường.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, các cá nhân, bộ phận kịp thời báo cáo hiệu trưởng để có hướng giải quyết.

Trên đây là kế hoạch thu, chi các khoản đóng góp của học sinh năm học 2024-2025 của trường mầm non Hùng Thắng./.

Nơi nhận:
- UBND xã (để b/c);
- Phòng GD&ĐT(để b/c);
- Phòng TC-KH (để b/c);
- Lưu: VT.

NGƯỜI LẬP

Đỗ Thị Hà

NGƯỜI DUYỆT